

LÀNG NGHỀ TRỒNG MAI TÂN TÂY – “THỦ PHỦ MAI VÀNG” GIỮA VÙNG ĐỒNG THÁP MÙƠI, TỈNH TÂY NINH

Tan Tay apricot growing craft village – the “capital of yellow apricot” in the Dong Thap Muoi region, Tay Ninh province

Nguyễn Thị Sáu¹

¹Hội Khoa học Lịch sử tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
nguyenthisaulongan@gmail.com

Tóm tắt — Làng nghề trồng mai Tân Tây, tỉnh Tây Ninh, hình thành từ quá trình chuyển đổi sản xuất nông nghiệp và đã trở thành một trong những vùng trồng mai vàng lớn của Nam Bộ. Từ những hộ dân tiên phong trồng mai vào đầu những năm 2000, nghề trồng mai từng bước phát triển thành làng nghề được công nhận, tạo sinh kế và thu nhập cho hàng trăm hộ dân. Bài viết giới thiệu quá trình hình thành, phát triển và những giá trị nổi bật của làng nghề trên các phương diện kinh tế, văn hóa, xã hội và du lịch. Bên cạnh việc bảo tồn các tri thức, kỹ thuật truyền thống trong nhân giống, tạo dáng, chăm sóc và xử lý mai ra hoa đúng dịp Tết, người dân Tân Tây từng bước ứng dụng công nghệ tưới tự động, UAV và thương mại điện tử vào sản xuất, kinh doanh. Làng nghề còn có tiềm năng phát triển du lịch trải nghiệm, tham quan và các hoạt động hướng nghiệp, workshop. Qua đó, bài viết khẳng định giá trị của nghề trồng mai trong phát triển kinh tế nông thôn, bảo tồn tri thức nghề và xây dựng sản phẩm văn hóa – du lịch đặc trưng của vùng Đồng Tháp Mười.

Từ khóa — Làng nghề trồng mai Tân Tây, mai vàng Tân Tây, tri thức dân gian, du lịch nông thôn.

Abstract — Tan Tay Apricot Growing Craft Village in Tay Ninh Province has developed through the transformation of local agricultural production and has become one of the major yellow apricot growing areas in Southern Vietnam. From the pioneering households that began cultivating apricot trees in the early 2000s, the occupation has gradually developed into a recognized craft village, providing livelihoods and income for hundreds of local households. This paper examines the formation, development, and significant economic, cultural, social, and tourism values of the craft village. In addition to preserving traditional knowledge and techniques in propagation, shaping, cultivation, and controlling flowering time for the Lunar New Year, local growers have gradually adopted modern technologies such as automated irrigation systems, unmanned aerial vehicles (UAVs), and e-commerce in production and marketing. The craft village also has considerable potential for experiential tourism, garden visits, and training workshops. These developments demonstrate the important role of apricot-growing profession in rural economic development, the preservation of professional knowledge, and the creation of distinctive cultural and rural tourism products in the Dong Thap Muoi region.

Keywords — Tan Tay apricot growing craft village, Tân Tây yellow apricot, traditional knowledge, rural tourism.

1. Giới thiệu

Khu vực Đồng Tháp Mười, tỉnh Tây Ninh có diện tích khá rộng (435.509 ha), mang đặc điểm sinh thái chung của vùng bưng trũng, quần thể thực vật và động vật phong phú trong đó có những loài được ghi vào sách đỏ, bạt ngàn bưng biền tràm, lúa và sen, súng, cỏ dại. Do đặc điểm là vùng đất úng thủy, nhiều phèn nên tỉnh đã mất hơn 50 năm ưu tiên tập trung để cải tạo đất, nước, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phát triển nông nghiệp. Trong bối cảnh ấy, Làng nghề trồng mai Tân Tây, xã Tân Tây, tỉnh Tây Ninh đã vươn lên như một điểm nhấn và trở thành một trong những vùng mai vàng lớn của Nam Bộ. “Mai vàng Tân

Tây” đang trở thành thương hiệu nông nghiệp chủ lực, tài sản văn hóa và sản phẩm du lịch đặc sắc của tỉnh.

Năm 2020, Làng nghề trồng mai Tân Tây, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An cũ nay là xã Tân Tây, tỉnh Tây Ninh chính thức được UBND tỉnh Long An công nhận làng nghề (theo tiêu chí hướng dẫn của Thông tư số 116/2006/TT- BNN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 66/2006/NĐ-CP ngày 07/7/2006 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn về “Tiêu chí công nhận nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống”).

<https://doi.org/10.63783/dla.2026.041>

Ngày nộp bài: 31/8/2026; Ngày nhận bản chỉnh sửa: 21/9/2026; Ngày duyệt đăng: 25/9/2026



Hình 1. Đường vào Làng nghề trồng mai xã Tân Tây, tỉnh Tây Ninh

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết được sử dụng nhiều phương pháp để thu thập thông tin, nghiên cứu và trình bày nội dung như: phương pháp thả phiếu điều tra thăm dò về thực trạng làng nghề, trong đó có phương pháp định lượng bằng con số ở một số mục của phiếu để thu thập thông tin về giá cả vật tư, cây giống, cây sản phẩm, thu nhập, diện tích trồng mai... (ngày 19/6/2026, đã thả 5 phiếu điều tra với 5 hộ có vườn mai tại làng mai Tân Tây; xử lý số liệu bằng cách so sánh, lấy số liệu trung bình); sưu tầm tư liệu: các bài viết, báo cáo, công trình nghiên cứu; Phương pháp khảo sát thực địa để thu thập thông tin, quan sát, chụp ảnh, trong đó dùng phương pháp định tính để phỏng vấn cá nhân, tập thể thu thập thông tin về nguồn gốc, quy trình thực hành nghề, tìm hiểu ý nghĩa, ý kiến, tâm tư, nguyện vọng... của hộ trồng mai, cán bộ quản lý...

Các phương pháp nghiên cứu được sử dụng như: thống kê, phân loại, so sánh đối chiếu, phân tích để xác định mức độ tồn tại, nguy cơ mai một, sự phát triển, nguyên nhân mai một... để làm cơ sở đánh giá về di sản.

Nội dung bài viết được trình bày theo phương pháp tuyên truyền nhằm mục đích tuyên truyền bảo tồn và phát huy giá trị làng nghề.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Quá trình hình thành và phát triển làng nghề

Theo lời kể của bậc cao niên, năm 2004, sau khi ông Trần Văn Thống sinh năm 1981, ngụ tại ấp 4, xã Tân Tây theo nghề nhân học nghề trồng cây cảnh tại tỉnh Bến Tre đã đem nghề trồng mai về xã khởi xướng trồng trên đất của mình. Ông trồng 500 cây mai trên 0,17 ha đất, sau 05 năm chăm sóc, đã bán được 480 triệu đồng. Nói thêm, Tân Tây trước khi trồng mai là

vùng đất thấp trũng, thường bị ngập nước theo triều cường và lụt vào mùa mưa, người dân chủ yếu sản xuất lúa, khoai mỡ, khóm và tràm năng suất không cao; chăn nuôi gia súc, gia cầm và bán buôn nhỏ lẻ thu nhập thấp nên đời sống còn khó khăn. Vì vậy, khi thấy gia đình ông Thống trồng mai có lãi cao, một số hộ dân cũng bắt đầu trồng theo với tổng diện tích ban đầu khoảng 20 ha, mật độ cây là khoảng 1.000 cây/5.000 m². 4 - 5 năm sau, mai có giá từ 1 đến 3 triệu đồng/cây. Các hộ đã thu nhập khoảng 1 tỷ đồng. Bà con thấy có lãi hơn nhiều so với trồng lúa nên tiếp tục mở rộng diện tích đất trồng mai.

Đến năm 2018, xã Tân Tây có Hợp tác xã trồng mai ở Ấp 4 với 30 thành viên, có vốn điều lệ và diện tích đất sản xuất (40 ha). Hợp tác xã hỗ trợ người dân mua, bán các loại mai thành phẩm, mai bon sai; cung ứng mai giống; các dịch vụ vận chuyển và phun thuốc mai bằng máy bay nông nghiệp tạo điều kiện thuận lợi về đầu ra, ứng dụng công nghệ chăm sóc cây trồng.

Năm 2020, Làng nghề có 265 ha diện tích đất trồng mai với 300 hộ dân làm nghề.

Năm 2021, thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội địa phương, làng nghề được thành lập “Tổ trồng mai vàng ấp 4” với 19 thành viên, khai giảng một lớp học nghề trồng cây kiểng với 25 học viên và đã xuất bán mai ra thị trường trong và ngoài tỉnh với số tiền trên 77.710.000 đồng; đồng thời Chi hội mai vàng cũng được thành lập.

Từ hiệu quả khả quan trên, nghề trồng mai đã lan rộng ra các xã lân cận. Theo báo cáo 6 tháng đầu năm 2022 của Phòng Nông nghiệp huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An cũ, nghề trồng mai ở Thanh Hoá (gồm các xã Thuỷ Đông, Tân Tây, Tân Đông, Thuỷ Tây, huyện Thanh Hoá, tỉnh Long An cũ, nay thuộc xã Tân Tây và xã Thanh Hóa, tỉnh Tây Ninh) phát triển mạnh nâng diện tích trồng lên khoảng 600 hecta với 500 hộ trồng mai¹.

Trồng mai là một mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, phù hợp trên đất đai của vùng Đồng Tháp Mười, nên còn lan đến xã Tân Long (xã Long Thạnh, huyện Thủ Thừa cũ), xã Mỹ Thạnh (xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa cũ).

Hiệu quả kinh tế mang lại đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, giải

¹ Đến 06 tháng đầu năm 2022, theo thống kê của Phòng Nông nghiệp huyện Thanh hóa, diện tích trồng mai tại địa phương gần 600 ha với hơn 300 hộ dân.

quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân làm nghề. Nhờ đó, xã Tân Tây đã đạt chuẩn nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao năm 2022.

Năm 2024, toàn huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An cũ có hơn 770ha diện tích mai vàng. Trong đó, xã Tân Tây cũ hơn 500ha, riêng diện tích của Làng nghề hơn 400ha², được xem là vùng mai nguyên liệu của các nghệ nhân, thương lái khắp cả nước.

Từ năm 2025 đến 6 tháng đầu năm 2026, diện tích trồng tiếp tục tăng nhưng không nhiều, Riêng làng nghề trồng mai Tân Tây tăng thêm 30ha với 516 hộ làm nghề. Tình hình diện tích đất trồng mai tăng chậm so với các năm trước, do giá bán mai giảm mạnh có lúc giảm xuống gần một nửa. Tuy nhiên, việc trồng mai vẫn có lãi hơn trồng lúa, trà. Hiện tại, một hộ gia đình có diện tích canh tác mai là 1 ha, thời gian trồng mai trong 4 năm, thu được khoảng 1,5 tỉ đồng; trừ chi phí đầu tư còn lại khoảng 750 triệu đồng là tiền lãi (trung bình một hộ trồng mai có lãi từ 100 đến 200 triệu đồng/01 năm).



Hình 2. Một góc cánh đồng mai Tân Tây

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

3.2. Giá trị mai trong đời sống

Cây mai có giá trị kinh tế cao, năm 2021, làng mai xuất bán hơn 70,7 tỷ đồng góp phần đưa xã Tân Tây đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Nghề trồng mai trở thành mũi nhọn kinh tế của xã, tạo việc làm ổn định, thu nhập cao hơn so với trồng lúa gấp nhiều lần.

Giá trị văn hóa – xã hội: Mai vàng là biểu tượng tốt phương Nam, là màu sắc của may mắn và phồn vinh. Xã Tân Tây không chỉ trồng mai thương phẩm mà còn gìn giữ kỹ thuật uốn, tạo

dáng, ghép giống – những tri thức dân gian quý giá được xem là di sản văn hóa phi vật thể của địa phương.

Giá trị du lịch và môi trường: Những vườn mai rộng mênh mông xanh mướt; những khu vực tập trung toàn mai tán đẹp, gốc lớn nhiều năm tuổi được tuyển chọn cẩn thận... trên bờ kinh, hai bên đường làng, trong sân nhà... khắp nơi đều có mai. Tất cả tạo thành một cảnh quan xanh và độc đáo không chỉ vì giá trị môi trường mà đó được hình thành từ những cội mai quý sẽ nở hoa vàng rực, tỏa hương thơm thanh khiết làm đẹp, mang lại may mắn, phúc lành khi mùa xuân đến ở Nam Bộ..., Vùng trồng mai đang là tài nguyên cho du lịch trải nghiệm – tham quan – homestay – workshop kỹ thuật trồng mai. Địa phương đã xây dựng nhãn hiệu tập thể “Mai vàng Tân Tây”, hướng đến thương hiệu du lịch xanh.

3.3. Quy trình sản xuất – Công nghệ và kỹ thuật đặc trưng

Quy trình trồng mai ở Tân Tây được chuẩn hóa qua nhiều năm, ở các khâu:

- Chuẩn bị đất và ươm giống:

Đây là các công đoạn tốn nhiều công sức và chi phí đầu tư nhất. Đất trồng mai phải được lên liếp, đắp mô tránh ngập úng và rửa phèn; đồng thời phải đắp đê bao để phòng lụt.

Cây giống được tuyển chọn từ giống cây mẹ khỏe, có thể cho nhiều hoa, hoa to, nhiều cánh, màu đẹp... Sau đó ủ bầu trên cành của cây mẹ, khi cành cây ra đủ rễ thì cắt đem ươm dưỡng trong chậu nhỏ.

Chiếc - ghép cành để tạo giống mai mới. Cách được áp dụng nhiều để tạo giống cây thương phẩm giá trị cao. Các công đoạn tạo giống đòi hỏi nghệ nhân, người làm phải có nhiều kinh nghiệm về kỹ thuật mới thành công.



Hình 3. Đất trồng mai được lên liếp, mô và cây giống được trồng 4 tháng.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

²<https://langngheviet.com.vn/long-an-mai-vang-tan-tay-khoi-sac-lang-nghe-29813.html>, 10:25 | 27/03/2024, Ngọc Mận, Ngọc Như, Long An: Mai vàng Tân Tây - khởi sắc làng nghề.

- Tạo dáng cây: Tạo dáng gốc, thân và cành chủ yếu bằng phương pháp uốn, cắt tỉa từ khi cây còn nhỏ. Lúc uốn cây dùng các loại dây chuyên dụng để tạo dáng như ý muốn.



Hình 4. Tạo dáng cho mai 4 năm tuổi.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

- Chăm sóc cây:

Tưới nước: Tuy cây mai không cần phải tưới hàng ngày nhưng cũng thường xuyên tưới để đất trồng và cây không được quá khô, nhất là vào mùa nắng, nhiều hộ đã sử dụng hệ thống tưới tự động.

Việc bón phân cho cây thường dùng phân hữu cơ, vi sinh, bón theo định kỳ và tùy liều lượng đối với từng tuổi của cây mai. Theo dõi phun thuốc trừ sâu, nấm, hoặc làm rụng lá để kích thích cây ra hoa. Việc phun thuốc bằng bình thủ công hoặc máy bay không người lái của hợp tác xã. Làm sạch cỏ trên khu đất trồng để không ẩn chứa mầm bệnh, côn trùng gây hại cho mai.

- Kích ra hoa vụ Tết: Mặc dù ở Tân Tây ít bán mai hoa phục vụ tết, nhưng vẫn có nhiều hộ có nhu cầu bán mai hoa, chơi mai trong dịp Tết nên kích hoa vụ Tết là kỹ thuật được người trồng mai nắm giữ.

Cần tuân thủ đúng thời điểm loại bỏ toàn bộ lá trên cây bằng tay hái hoặc phun thuốc sao cho đúng vào khoảng 15 - 18 tháng Chạp âm lịch.

Điều tiết nước và dinh dưỡng, nếu cung cấp nhiều nước mai sẽ nở sớm, thiếu dinh dưỡng hoa sẽ bé.

Đây là các khâu quan trọng để mai có thể ra hoa đúng dịp Tết sao cho không sớm, cũng không muộn mai mới có giá trị thương phẩm cao. Vì vậy, khâu này đòi hỏi người trồng phải học hỏi, đúc kết kinh nghiệm và linh hoạt trong khâu chăm sóc mai để ra hoa đúng thời điểm.

Ngoài ra, người trồng mai còn sử dụng máy móc, ứng dụng công nghệ mới phù hợp khả năng như: Máy bơm, hệ thống tưới tự động; UAV

(máy bay không người lái) phun thuốc do Hợp tác xã cung cấp để giảm công lao động.

Việc ứng dụng kỹ thuật tiên tiến góp phần quan trọng làm cho cây mai Tân Tây đã và đang có nhiều gốc đẹp, thân mập, dáng chuẩn, được khách hàng TP.HCM, miền Đông và nhiều tỉnh miền Tây biết đến và ưa chuộng.



Hình 5. Hàng mai 4-5 tuổi có dáng đẹp được tuyển chọn chăm sóc riêng.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

3.4. Sản phẩm đa dạng có giá trị cao

Sản phẩm chính là cây mai vàng có nhiều kích cỡ từ 01 đến 20 năm tuổi trở lên, có loại bonsai, mai tàng, mai đại thụ thuộc giống mai truyền thống có hoa 5 cánh. Hiện nay, sản phẩm còn có cây phôi được ghép giống hoa từ Bến Tre, Bình Định để tạo cây mai có hoa từ 7, 9, 12 cánh. Theo thông tin của ông Trần Văn Vị, một lão nông trồng mai và một số người dân tại làng mai cung cấp, giá cả dao động: Cây nhỏ: 1-3 triệu đồng; Mai tàng – bonsai: 5 - 50 triệu đồng; Mai đại thụ: 100 triệu đồng - vài tỷ đồng. Ngoài ra cũng có bán lẻ các cây được tuyển chọn, mai hoa dịp tết.

Sản phẩm phụ từ cây mai và các dịch vụ: Gỗ mai làm nhang, vật phẩm phong thủy, trang sức; Dịch vụ tham quan vườn, tour trải nghiệm; Dịch vụ chăm sóc, thuê mai Tết.

3.5. Thực trạng thị trường - bảo tồn và phát huy giá trị

Thị trường mai truyền thống trong những năm gần đây có biến động mạnh: Giai đoạn 2023 -2025 từng xảy ra tình trạng “khó bán - ít thương lái”, giá giảm mặc dù có sự hỗ trợ bán mai của Hợp tác xã hoặc bán trực tiếp cho thương lái đến tận vườn. Một tiêu biểu về giá cả 01 cây mai đại thụ trên 20 năm tuổi có dáng đều hoa đẹp, trước đại dịch Covid-19 có giá bán 1,5 tỉ đồng, từ sau đại dịch đến nay chỉ còn dưới 500 triệu đồng; tương tự 01 cây mai đại thụ đẹp, 15- 20 tuổi từng có giá trên 100 triệu đồng nay còn khoảng trên dưới 50 triệu đồng (thông tin từ ông Trần Văn

Vị). Khách hàng của làng mai nhiều, là các nghệ nhân, thương lái từ các tỉnh: Vĩnh Long, Đồng Tháp, khu vực miền Đông Nam Bộ, miền Bắc... nhưng không ổn định và không thường xuyên, sức mua phụ thuộc vào tình hình kinh tế của khu vực.



Hình 6. Ông Trần Văn Vị chủ vườn mai, chụp ảnh bên cạnh cây mai dáng đẹp trên 15 năm tuổi.

Nguồn: Bảo tàng tỉnh Tây Ninh

Hiện nay, bán hàng qua mạng đã được áp dụng, mở ra tính chủ động trong chào, bán sản phẩm: Nhiều chủ vườn, hợp tác xã đã chuyển mạnh sang bán trực tuyến, livestream để tiếp cận thị trường rộng hơn - đây là xu hướng tích cực giúp giảm rủi ro đầu ra cho người trồng mai.

Mặc dù đã được Nhà nước hỗ trợ cho vay vốn sản xuất, nhưng việc bỏ vốn đầu tư trong thời gian dài (4 - 5 năm trở lên) mới có thu hoạch đã làm cho các hộ trồng mai gặp khó khăn về mưu sinh trong thời gian chờ thu hoạch và phải chịu lãi xuất ngân hàng trong thời gian dài.

Nhãn hiệu tập thể “Mai vàng Tân Tây” đã được cấp quyền, tạo nền tảng cho truy xuất nguồn gốc, góp phần tạo uy tín, trách nhiệm cho làng nghề. Tỉnh quan tâm hỗ trợ đề tài nghiên cứu, quản lý nhãn hiệu Mai vàng Tân Tây; đề tài nghiên cứu tuyển chọn, nhân giống mai vàng và quản lý kỹ thuật trên địa bàn Tân Tây... Đây là tiền đề quan trọng cho phát triển thị trường có giá trị bền vững.

Đội ngũ thành viên của Hợp tác xã, Chi hội

Mai vàng là cánh tay đắc lực trong việc hỗ trợ kinh nghiệm, kỹ thuật để người dân mạnh dạn mở rộng diện tích trồng mai.

Làng mai còn được chọn làm điểm đến phát triển du lịch của tỉnh. Trong đó, Đề án Phát triển làng nghề trồng mai xã Tân Tây gắn với phát triển du lịch của tỉnh đến năm 2030 của Trung tâm Phát triển Nông thôn - Saemaul Undong, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM đang được thực hiện, đặt mục tiêu kết nối vườn mai, trải nghiệm, sản phẩm OCOP, xúc tiến thương mại và đã có nhiều hoạt động thí điểm du lịch đã được triển khai.

Ngân hàng Chính sách của xã cũng dành nguồn vốn lớn để hỗ trợ người dân chuyển đổi cây trồng sang trồng mai.

Chính quyền địa phương đã quan tâm đầu tư hạ tầng giao thông, thủy lợi để thuận tiện vận chuyển, tham quan du lịch; đẩy mạnh chuyển giao khoa học kỹ thuật, dạy nghề để nghề trồng mai đạt hiệu quả kinh tế cao. Hiện nay, xã có 2 điểm du lịch, các điểm check-in và các dịch vụ hướng dẫn, vận chuyển, ẩm thực, đờn ca tài tử...

Bảo tồn và phát huy nghề trồng mai không chỉ là thực hiện tốt kỹ thuật nuôi dưỡng mai, đến định kỳ là bán mà phải làm cho làng nghề ngày càng có nhiều giá trị hữu ích hơn trong đời sống, nhất là giá trị của sự sáng tạo và thu nhập.

Sáng tạo trong kỹ thuật để cho ra đời cây giống mới, cây khỏe, đẹp, ít bệnh; Sáng tạo trong cách buôn bán: quảng bá, thu hút khách hàng, trưng bày giới sản phẩm định kỳ (mai có hoa); Sáng tạo trong du lịch: giá trị cuối cùng của mai là cây cho hoa, vì vậy cần bất kỳ lúc nào cũng có một vườn mai nở hoa “trái mùa” cho du khách trải nghiệm, kết hợp các dịch vụ văn hoá, ẩm thực truyền thống sao cho khoa học, hấp dẫn.

Bên cạnh giá trị thương phẩm, khai thác du lịch "ngành công nghiệp không khói" có thể mang lại thu nhập cao, thường xuyên và cho người trồng mai. Bởi sự thuận lợi là có nguồn tài nguyên quan trọng chính yếu là làng nghề trồng mai, cơ sở hạ tầng hiện hữu tạm sử dụng được. Tuy nhiên, việc hoàn thiện các yêu cầu cơ bản để làm du lịch hiệu quả như: nâng cấp mở rộng thêm tuyến đường chính, quy hoạch xây dựng bãi xe - trạm dừng chân + check-in + nhà vệ sinh; mua sắm phương tiện di chuyển nhỏ, bản đồ hướng dẫn...; mở các dịch vụ ăn uống (ẩm thực truyền thống, giao lưu văn hoá nghệ thuật theo hộ gia đình, hoặc tập thể...), hướng dẫn viên... Tất cả cần sự quan tâm, chung tay của chính quyền địa

phương, người dân và các doanh nghiệp nhất là làm tốt khâu tổ chức. Tổ chức hoặc doanh nghiệp quan tâm trực tiếp đảm nhận tập huấn, quy hoạch tạo dựng cơ sở vật chất, xây dựng hoặc kết nối bằng được tour - tuyến, vệ sinh môi trường... sao cho mỗi người dân có thể là hướng dẫn viên, mỗi hộ dân là điểm dừng chân nhỏ, mỗi vườn mai, cội mai là một câu chuyện...” Trước mắt là đối tượng khách cần thu hút người dân trong tỉnh và thành phố lân cận, có thu nhập thấp hoặc trung bình, học sinh, sinh viên... Đây là đối tượng đông đảo nhất trong xã hội, có nhu cầu hợp mặt, giải trí, học tập... cuối tuần và duy trì lượng khách thường xuyên cho làng nghề, nhưng cần chi phí giá cả dịch vụ rẻ, vừa phải.

4. Kết luận

Làng nghề trồng mai Tân Tây không chỉ là nơi sản xuất mai vàng lớn của tỉnh mà còn là biểu tượng văn hóa – kinh tế – du lịch mới nổi của cả vùng Đồng Tháp Mười.

Từ vùng đất phèn trũng, Tân Tây đã vươn mình thành “thủ phủ mai vàng” trong thời gian ngắn (từ năm 2004 đến nay) và đã tạo sinh kế bền vững cho hàng trăm hộ dân. Các kỹ thuật nhân giống, ghép cây, uốn tạo dáng, chăm sóc và điều tiết mai ra hoa đúng dịp Tết là hệ thống tri thức và kinh nghiệm nghề được tích lũy qua nhiều thế hệ người trồng mai. Tuy nhiên giá trị của làng nghề không chỉ nằm ở hiệu quả kinh tế mà còn thể hiện trên các phương diện văn hóa, xã hội và du lịch.

Bên cạnh đó làng nghề cũng đang đối mặt với những khó khăn như: tốc độ mở rộng diện tích trồng mai chậm lại do giá mai biến động trong vài năm gần đây; chu kỳ sản xuất kéo dài từ 4–5 năm trở lên khiến người dân phải chịu áp lực chi phí đầu tư, lãi vay; hoạt động sản xuất và tiêu thụ vẫn còn đang chuyển từ phương thức nhỏ lẻ sang tổ chức theo hướng chuyên nghiệp, tăng cường liên kết giữa hộ dân, hợp tác xã; mặc dù tiềm năng du lịch khá rõ, nhưng hệ thống cơ sở vật chất và dịch vụ phục vụ khách vẫn chưa hoàn chỉnh...

Về hạn chế của nghiên cứu, dữ liệu khảo sát thực địa chưa toàn diện do khảo sát lấy thông tin số lượng ít hộ trồng mai (trên 5 hộ) do đó, các kết quả về chi phí, thu nhập, giá bán và hiệu quả kinh tế chưa đủ cơ sở để đại diện cho toàn bộ các hộ trong làng nghề. Nghiên cứu chủ yếu sử dụng phương pháp khảo sát thực địa, phỏng vấn và tổng hợp tư liệu...

Trên cơ sở những xác định trên, một số giải pháp ưu tiên được đề xuất thực hiện là: ổn định và mở rộng thị trường tiêu thụ; củng cố vai trò của hợp tác xã và các tổ chức nghề nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ; ưu tiên phát triển du lịch nông thôn gắn với làng nghề; bảo tồn và phát huy giá trị của nghề trồng mai nhất là việc tư liệu hóa tri thức nghề, lưu giữ kỹ thuật nhân giống, ghép, uốn tạo dáng và xử lý mai ra hoa, kết hợp xây dựng cơ sở dữ liệu số về làng nghề...

Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp về tổ chức sản xuất, thị trường, công nghệ, bảo tồn tri thức và hạ tầng du lịch, làng nghề trồng mai Tân Tây có cơ sở để tiếp tục phát huy vai trò là một sản phẩm kinh tế, văn hóa và du lịch đặc trưng của vùng Đồng Tháp Mười.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ngô Thị Thu Trang, 2022, *Phát triển làng nghề trồng mai xã Tân Tây gắn với phát triển du lịch tỉnh Long An đến năm 2030*. Kỷ yếu Hội thảo Phát triển bền vững du lịch Long An giai đoạn 2022–2025, tầm nhìn đến năm 2030, Trung tâm Phát triển Nông thôn - Saemaul Undong, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
- [2] *Bảo tàng Long An*, 2026, *Thông tin khảo sát làng nghề năm 2026 của đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh: Nghiên cứu, đánh giá thực trạng và xây dựng cơ sở dữ liệu số để lưu giữ và quảng bá di sản văn hóa phi vật thể ở địa phương*.
- [3] Ủy ban Nhân dân tỉnh Long An, 2020, *Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 về việc công nhận làng nghề truyền thống*.
- [4] Ngọc Mận, Ngọc Như, 2026, “Long An: Mai vàng Tân Tây - khởi sắc làng nghề.” *Internet*: <https://langngheviet.com.vn/long-an-mai-vang-tan-tay-khoi-sac-lang-nghe-29813.html>, truy cập ngày 19/8/2026.
- [5] Đức Hạnh (TTXVN), 2026, “Làng mai Tân Tây và những định hướng phát triển mới.” *Internet*: <https://baotintuc.vn/kinh-te/lang-mai-tan-tay-va-nhung-dinh-huong-phat-trien-moi>, truy cập ngày 19/8/2026.
- [6] Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Thạnh Hóa, 2022, *Báo cáo tình hình phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn huyện Thạnh Hóa*.
- [7] Ủy ban Nhân dân tỉnh Long An, 2024, *Kế hoạch số 2856/KH-UBND ngày 30/9/2024 về việc thực hiện Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề trên địa bàn tỉnh Long An năm 2024, 2024*.